

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2020/DS-ST

Ngày: 30/9/2020

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điều Nhót và bà Võ Thị Mơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 194/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2020/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Châu Thị Lệ H – có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: 174 Y, phường E, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Ông Ngô Văn H1 và bà Nguyễn Thị Ng – vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Cùng địa chỉ: Tổ 2, thị trấn ĐA, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện, trình bày của nguyên đơn bà Châu Thị Lệ H trong quá trình tố tụng: Vì có mối quan hệ làm ăn nên ngày 03/5/2019 ông Ngô Văn H1 có vay của bà Châu Thị Lệ H số tiền 3.500.000.000 đồng, hẹn đến ngày 03/6/2019 sẽ thanh toán, lãi suất thỏa thuận là 01%/tháng. Tuy nhiên, đến hạn nhưng ông H1 không thanh toán số nợ trên mà **chỉ trả được 01 tháng tiền lãi** nên bà H làm đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Ngô Văn H1, **bà Nguyễn Thị Ng** phải trả cho bà H số tiền 3.500.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi phát sinh với mức lãi suất 01%/tháng kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị Ng trình bày số nợ này của ông H1 ký nhận với bà H bà không biết và không liên quan đến khoản nợ này, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Song đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Ngô Văn H1 nhưng ông H1 đều vắng mặt không có lý do và không làm bản khai, trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà H.

Bà H yêu cầu ông H1, **bà Ng** phải trả số tiền 3.500.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi với lãi suất theo thỏa thuận là 01%/tháng từ ngày 03/6/2019 đến thời điểm xét xử ngày 30/9/2020 là 15 tháng 27 ngày tương ứng với số tiền 556.482.000 đồng.

Ông Ngô Văn H1 và bà Nguyễn Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa xác định việc tuân thủ theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đều tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 2 Điều 143, khoản 1 Điều 147, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 436, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Châu Thị Lệ H, buộc ông Ngô Văn H1 phải trả cho bà H số tiền nợ gốc là 3.500.000.000 đồng và 556.482.000 đồng tiền lãi, với lãi suất 01%/tháng, lãi tính từ ngày 03/6/2019 đến ngày xét xử ngày 30/9/2020. Tổng cộng là 4.056.482.000 đồng (Bốn tỷ không trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Về án phí: Ông Ngô Văn H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn bà Châu Thị Lệ H khởi kiện yêu cầu ông Ngô Văn H1, bà Nguyễn Thị Ng phải trả số tiền vay ngày 03/5/2019,

tranh chấp phát sinh từ hợp đồng dân sự vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Số tiền vay ngày 03/5/2019, thời hạn trả nợ là 03/6/2019. Ngày 24/7/2019 bà Châu Thị Lệ H làm đơn khởi kiện tại Tòa án là còn thời hiệu theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự.

[1.3] Bị đơn ông Ngô Văn H1, bà Nguyễn Thị Ng có địa chỉ tại tổ 02, thị trấn ĐA, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Bà Châu Thị Lệ H yêu cầu ông Ngô Văn H1, bà Nguyễn Thị Ng phải thanh toán số tiền gốc đã vay là 3.500.000.000 đồng theo giấy viết tay ngày 03/5/2019. Ngoài ra, bà H còn yêu cầu ông H1, bà Ng phải trả tiền lãi với lãi suất theo thỏa thuận là 01%/tháng kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án, bà Châu Thị Lệ H cung cấp giấy vay nợ có chữ ký của người vay là ông Ngô Văn H1, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông H1 đến làm việc tại Tòa án nhưng ông H1 vắng mặt, không trình bày quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy, ông H1 đã tự từ chối tham gia tố tụng và phải chịu hậu quả của việc từ chối tham gia tố tụng.

Đối với yêu cầu của bà H đề nghị buộc bà Ng có nghĩa vụ trả nợ cùng ông H1, quá trình giải quyết bà Ng không thừa nhận nợ vì không trực tiếp tham gia vay nợ, ký nhận nợ; bà Ng không đồng ý trả nợ cùng ông H1, đề nghị Tòa án giải quyết quan hệ vay mượn giữa bà H với ông H1 theo quy định của pháp luật. Xét thấy, không có cơ sở để buộc bà Ng có nghĩa vụ trả nợ cho bà H.

Về lãi suất: Khi cho vay, các bên thỏa thuận lãi suất là 01%/tháng, thời hạn vay là 01 tháng. Bà H thừa nhận ông H1 đã trả lãi vay trong thời hạn vay 01 tháng, còn nợ lại tiền gốc. Xét thấy, thỏa thuận lãi suất của các bên là phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, cần chấp nhận yêu cầu tính lãi của bà H.

[3] Từ những nhận định trên, căn cứ Điều 463 và khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về hợp đồng vay tài sản và nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Hội đồng xét xử thấy, cần chấp nhận một phần yêu cầu của bà Châu Thị Lệ H. Buộc ông Ngô Văn H1 phải trả cho bà H số tiền 3.500.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi phát sinh từ ngày 03/6/2019 đến thời điểm xét xử ngày 30/9/2020 là 15 tháng 27 ngày x 01%/tháng x 3.500.000.000 đồng tương ứng với số tiền 556.482.000 đồng.

[4] Về án phí Dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội thì bị đơn ông Ngô Văn H1 phải chịu án phí sơ thẩm số tiền 112.056.000 đồng. Trả lại cho bà Châu Thị Lệ H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 51.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Áp dụng Điều 463, khoản 1 và khoản 5 Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận **một phần** yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”: Buộc ông Ngô Văn H1 phải trả cho bà Châu Thị Lệ H số tiền 4.056.482.000 đồng (Bốn tỷ không trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn đồng), trong đó 3.500.000.000 đồng (Ba tỷ năm trăm triệu đồng) tiền gốc và 556.482.000 đồng (Năm trăm năm mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn đồng) tiền lãi.

Kể từ ngày bà Châu Thị Lệ H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Ngô Văn H1 chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông Ngô Văn H1 phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Buộc ông Ngô Văn H1 phải chịu **112.056.000** đồng (Một trăm mười hai triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Châu Thị Lệ H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 51.000.000 đồng (Năm mươi một triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0002210, ngày 24/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

3. Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Xuân Triệu